

CỤC QUẢN LÝ THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
TỈNH THANH HOÁ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 22/TB- THADS-KV I

Thanh Hóa, ngày 26 tháng 01 năm 2026

THÔNG BÁO

Về việc về việc lựa chọn tổ chức thẩm định giá tài sản thi hành án

Căn cứ điểm a Khoản 2 Điều 98 Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ Bản án số 09/2024/DSST ngày 17 tháng 7 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hoá;

Căn cứ Quyết định thi hành án số 269/QĐ-CCTHADS ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hoá;

Căn cứ Quyết định cưỡng chế kê biên, xử lý tài sản số 05/QĐ-THADS-KV I ngày 25 tháng 11 năm 2025 của Chấp hành viên Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hoá.

Do đương sự không thoả thuận được về giá và không thoả thuận được việc lựa chọn tổ chức thẩm định giá đối với tài sản kê biên. Chấp hành viên Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hoá (Phòng Thi hành án dân sự Khu Vực I; Số 04 Bùi Khắc Nhất, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hoá) cần lựa chọn tổ chức thẩm định giá để ký Hợp đồng Dịch vụ Thẩm định giá tài sản kê biên để đảm bảo thi hành án như sau:

1. Tài sản Thẩm định giá:

Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất đối với thửa đất số 36, tờ bản đồ số 05, diện tích 80m². Địa chỉ thửa đất: Số 08 Hồ Xuân Hương, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hoá (nay là SN 08 Hồ Xuân Hương, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hoá). Theo Giấy Chứng nhận QSDĐ số CA345458; Sổ vào sổ cấp GCN: CH00859/6077/QĐ-UBND do UBND thành phố Thanh Hoá cấp ngày 15/7/2015 cho ông Nguyễn Văn Hiền và bà Nguyễn Thị Tâm.

(Số lượng, tình trạng tài sản: theo biên bản kê biên, xử lý tài sản ngày 24/12/2025) của Chấp hành viên Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hoá).

2. Các yêu cầu đối với tổ chức Thẩm định giá (khi nộp hồ sơ đăng ký cung cấp dịch vụ thẩm định giá).

2.1. Là tổ chức Thẩm định giá được Bộ Tài Chính cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá (kèm theo Thông báo danh sách doanh nghiệp thẩm định giá đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá, thẩm định viên về giá mới nhất của Bộ Tài Chính đối với Công ty).

2.2. Cung cấp dịch vụ thẩm định giá đã thực hiện đối với tài sản cùng loại trong 12 tháng gần nhất (gồm các thông tin: tên, loại tài sản, tên cơ quan THA/CHV; Số, ngày, tháng, năm của Hợp đồng số; Số, ngày, tháng, năm của Chứng thư).

2.3. Phí dịch vụ thẩm định giá trọn gói (kèm theo thông tin công khai biểu phí dịch vụ của đơn vị).